Mẫu 38

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG** Số: 88/2018/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Lương, ngày 05 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đặng Văn Th – sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 8, khu phố X, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Ông Đào Ngọc T– sinh năm 1978

Địa chỉ: khu phố X, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Đào Ngọc T trình bày: Ông T thừa nhận có làm biên nhận cho thuê đất và nhận tiền của ông Th với số tiền 9.000.000đ. Nay ông đồng ý trả số tiền này nhưng xin trả chậm 1.000.000đ/tháng vào ngày 27 hàng tháng cho đến khi hết số nợ.

Thời gian thực hiện trả nợ kể từ ngày 27/7/2018.

Nguyên đơn ông Đặng Văn Th trình bày: Tôi thống nhất số tiền 9.000.000đ và cách thanh toán số tiền như ông T đã trình bày và không có yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Án phí DSST là 300.000đ, mỗi người phải nộp ½. Ông Th phải nộp 150.000đ, ông T phải nộp 150.000đ.

Ông Th đã nộp án phí số tiền 300.000đ, được khấu trừ vào án phí tạm nộp theo biên lai thu số 0001861 ngày 25/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự

huyện Kiên Lương. Theo đó, hoàn trả lại cho ông Đặng Văn Th số tiền 150.000đ.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Cao Thị Mai